

Trong nh ng c  may đó, h t nh n c p ti n l n nh t l  ông Tr n Xu n B ch, m  Ti n Sĩ Nguy n Thanh Giang g i l  c  may Gorbachev cho Vi t Nam.



               **Tr n Kh i**

Trong khi h u h t c c n  c tr n th  gi i vui m ng v  c  l nh t  Xô vi t Mikhail Gorbachev g p s c gi i th  ch  đ  Li n Bang Xô vi t n m 1991, c c n  c c ng s n Ch u   đ i tr  ng c a Trung Qu c l i c m thù Gorbachev kh ng sao k  xi t. V  c  m i l n c ng c  lý lu n, c c quan ch c Trung Qu c, v  c  C ng S n Vi t Nam l i c  nh gi c r ng pha  coi ch ng c  nh ng Gorbachev len l i trong h ng ng  c n b .

V  đó l  suy nghi  c n b n đ  Đ ng C ng S n VN n  ng t a trong khi đ o t o v  x y d ng c n b  l nh đ a t  ng l i: h  ch  c n tin v o con v  ch u c a h . H  kh ng c n tin v o ng  i ngo i đ ng t c n a. Ng n g n, c c l nh t  CSVN kh ng c n tin v o nh n d n n a.

M t b i vi t k y t n “Trung T  ng PGS, TS Nguy n Ti n B nh” tr n b o Qu n Đ i Nh n D n ng y 27-6-2011 đ  n u l n n i lo đó ng y   nh n đ , “L a ch n, b  tr  đ ng c n b  trong chuy n ti p th  h  l nh đ o, qu n lý.”

Th  n o l  l a ch n đ ng v  b  tr  đ ng c n b  trong chuy n ti p th  h  l nh đ o?

C  ph i l  đ a theo   d n qua b u c  hay kh ng? Kh ng. Nh  n  c CSVN kh ng c n   d n nh  th . C  ph i l  đ a theo kh  n ng chuy n ng nh hay kh ng? Kh ng. Đ ng CSVN kh ng c n kh  n ng chuy n m n, v  c c chuy n gia trong nh m “nh n d n b  tr ” s  l m c ng t c v ng tay nghi  đó.

Đ n gi n, l  ch  c  v i d ng h  s  thay nhau l m m t v  ng quy n ki u m i   Vi t Nam, m t v  ng quy n đ . V  c t t y l , ph   coi ch ng c c Gorbachev ki u VN, ph   coi ch ng b t k  m t chuy n bi n n o c  th  l m lung lay quy n l nh đ a c a đ ng, b t k    nguy n c a d n.

B i b o tr n QĐND đ  n i r , tr ch:

“...S  m c sai l m nghi m tr ng v  chi n l  c v  ph i tr  ngay nh ng gi t đ t n u m c sai l m trong l a ch n, b  tr  c n b . S  s p đ  v  tan r  c a Li n bang C ng h a XHCN Xô-vi t c ch đ y 20 n m cho ch ng ta b i h c r t s u s c v  v n đ  n y. Nh n danh “đ i m i”, “c i t ”, nh ng ph n t  c  h i, th c đ ng v  kinh t  v  ch nh tr  trong ban l nh đ o Đ ng v  Nh  n  c Li n Xô đ  ph n b i lý t  ng XHCN v  l i  ch qu c gia d n t c, d ng m i th  đ n lo i b  nh ng ng  i c ng s n ki n trung ra kh i b  m y l nh đ o c a Đ ng, Nh  n  c v  qu n đ i. (Khi M.Go c-ba-ch p l m T ng b  th  Đ ng C ng s n Li n Xô, c  8  y vi n trong B  Ch nh tr  v  Ban B  th  Trung   ng Đ ng, h n 20 b  tr  ng v  h ng ch c l nh đ o c p b , 92,5% trong

150 b i th  khu  y, th nh  y, t nh  y b  c ch ch c ho c thay th ; trong ba năm t  1987 đ n 1989 c  kho ng 50% c n b  c  quan chi n l  c c a qu n đ i, h n 100 c n b  ch nh tr  c p chi n đ ch – chi n l  c v  30% t  ng l nh b  c ch ch c ho c cho ra qu n v i l y do “t  t  ng b o th , kh ng  ng h  c i t ”, đ  c thay th  b i nh ng ph n t  “c p ti n”). T  đ , làm cho Đ ng C ng s n Li n X  b  m t vai tr  l nh đ o v  tan r , Qu n đ i Li n X  tuy c n 3,9 tri u qu n, đ  c trang b  r t hi n đ i, v  t xa qu n đ i c c n  c c  v  l c l  ng chi n đ u th ng th  ng v  l c l  ng h t nh n chi n l  c, nh ng do b  “phi ch nh tr  h a” n n m t s c chi n đ u, kh ng b o v  đ  c T  qu c XHCN...”(h t trích)

T n c a Gorbachev đ  c  ng “PGS, TS” kia phi n  m th nh “Go c-ba-ch p” trong khi đ u t  r ng ng  i m  h u h t nh n l  i mang  n l  k  “đ  ph n b i l  t  ng XHCN.”

N u th c s  nh  th , v y r i nh ng cu c b u c  d n ch  sau năm 1991 t i n  c Nga (c u X  vi t) l i v n g t b  quy n l nh đ o c a c c l nh t  ki n t m c a C ng S n Nga?

 y nguy n d n Nga đ  mu n đ i m i, đ  mu n thay đ i, t i sao c   ng Vi t Nam t  H  N i k t t i ng  i đ  mang t  do v  nh n quy n (d  l  ch a ho n to n ki u t  do v  nh n quy n Ph  ng ng T y) cho c  n  c Nga?

Ch a h t, b i b o n u tr n l i c nh b o v  nh ng ho t đ ng “đi n bi n h a b nh,”  m ch  c  th  l  Hoa K  đ ng ra s c b ng gh  l nh đ o c a Đ ng CSVN. B i b o trích:

“...Trong chi n l  c “đi n bi n h a b nh” ch ng ph  đ c l p d n t c v  CNXH   n  c ta, c c th  l c th  đ ch ra s c l i đ ng c c đ   n đ u t , vi n tr  kinh t , ho t đ ng “ngo i giao th n thi n”, ch  ng tr nh “h p t c đ o t o”... đ  t ng c  ng “c n đ ” s u h n v o c ng t c nh n s , “đ n l ng” qu  tr nh chuy n ti p c c th  h  c n b  l nh đ o, qu n l  c a Đ ng v  Nh  n  c ta nh  m o ra m t đ i ng  c n b  “c p ti n” th n ph  ng T y t  b n ch  ngh a, nh t l  trong c c quan tham m u chi n l  c v  ban l nh đ o, đ u h nh đ t n  c, th c đ y “t  đi n bi n”, “t  chuy n h a” trong n i b  ta. K ch b n n y đ  đ  c c c th  l c th  đ ch th c hi n th nh c ng   Li n X  v  c c n  c Đ ng  u trong nh ng th p k  cu i th  k  20.

Đ  x y đ ng v  b o v  v ng ch c T  qu c Vi t Nam XHCN, v n đ  th n ch t c    ngh a quy t đ nh l  x y đ ng v  th c hi n t t chi n l  c c n b . Trong c ng t c t  ch c, s p x p c n b  t  Trung   ng đ n c  s , nh t l  nh ng v  tr  ch  ch t, c n ch    l a ch n, b  tr  đ ng nh ng ng  i th c s  ti u bi u v  b n l nh ch nh tr ...”(h t trích)

Nh  th , l a ch n đ ng, b  tr  đ ng ch  c  ngh a l  ng i vua s  cha truy n con n i. M t h nh th c truy n ng i m i, v  t nh vi h n c  tr  ng h p B c H n, đ ng đi n ra t i Vi t Nam. T i Trung Qu c, c c c n b  con ch u đ  c tuy n g i l  “Th i T  Đ ng,” ngh a l  phe c nh c c c n b  l nh đ o, đ  c s a so n đ  l n k  v  l nh đ o. T i Vi t Nam, ch  g i l  C    , vi t t t c a nh m ch  “Con Ch u C c C  C .”

Tuy nhi n, Vi t Nam ph c t p h n c c tr  ng h p kh c. B i v , n u c  làm ch  h u cho đ n  nh Ph  ng B c trong v  tr  ki n tr  x  h i ch  ngh a, tr  c s u g i c ng s  m t n  c. Nh  ch ng ta đ  v  đ ng th y: m t n a th c B n Gi c, m t t i Nam Qu n, m t n i L o S n, m t nhi u v ng hi m h c t nh H  Giang, ph  T u m c l n nhi u n i t i VN, t i 90% g i th u c ng tr nh t i VN l  giao cho c ng ty Trung Qu c v  r i h  đ a c ng nh n n  c h  di d n sang VN làm vi c, r ng ph ng h  c ng đ a cho h  khai th c v i h p đ ng c  nhi u th p ni n, v  b y g i l  Bi n Đ ng, kho t i nguy n l n.

Tình hình thußc đßc nói minh bạch qua lời của hai ông Phạm Văn Đồng và Nguyễn Văn Thiệu sau các hội nghị ở Thành Đô, Trung Quốc, những năm 1990 và 1991.

Loại bài nghiên cứu của nhà báo Bùi Tín nhan đề “Cung Vua và Phß Chúa (Cung đình Cộng sản Hà Nội từ 1991 đến 2008)” đã ghi như sau:

“Cußc gặp pßp cao Việt Trung ở Thành Đô (tháng 9-1990)

Trởßc khi khai mßc Đßi hội VII, cß vßn Phạm Văn Đồng lúc này đã 85 tuổi, mệt mỏi nhß mù, tai nghßnh ngßng, đß cußc hßp cßa bß chính trß kißm đißm vß công tác đßi ngoßi, than thß rằng: “ở Thành Đô chúng ta đã sai lầm, đß lßi hßu quß xßu; ta đã hß, ta đã đßi. Tôi rất ân hận; lß ra tôi không nên đi; tôi rất đau lòng”...

Ông Nguyễn Văn Thiệu từng phân tích sâu sắc hai mặt của nhóm lãnh đạo Trung Quốc: mặt cách mạng, cộng sản, XHCN, tinh thần quốc tế... và mặt bá quyền, bành trßng, xâm lược, dân tộc nßc lßn, và cho rằng đßi với Việt Nam, Đông Dßng và Đông Nam Á, Trung Quốc đang “bißu diễn mặt thß hai là mặt chính, mặt thßt”. Trên tinh thần này, ông Thiệu hß mặt nhßn đßnh chua cay: “vißc bình thßng hoá Việt – Trung tháng 11-1991 như đã diễn ra, sự thßt là bßt đßu mặt thßi kßphß thußc hoá!”. Chúng ta nghĩ đến thời kỳ Bßc thußc nghìn năm thời xa xưa. Nay nó khßi đßu lßi tß Đßi hội VII (1991), qua 3 đßi hội, đến sau Đßi hội X (2006) rồi, gần 20 năm nay vßn chßa chßm đßt.”(hßt trích)

Thßc ra, cß may của Việt Nam đã bß bß lß tß nhßng năm cuối thập niên 1980s.

Trong những cß may đó, hßt nhân cßp tßn lßn nhßt là ông Trần Xuân Bách, mà Tißn Sĩ Nguyễn Thanh Giang gọi là cß may Gorbachev cho Việt Nam.

Bài viết của Tißn Sĩ Nguyễn Thanh Giang đăng trên Thông Luận, nêu minh bạch ngay ở nhan đề “Trần Xuân Bách, mặt mặt “Gorbachev Việt Nam” bß diễn”...

Bài báo trích:

“...Ông hßng theo con đßng cßi tß của Gorbachev...

Tßi lßn của Trần Xuân Bách đßi với Đßng chß là do ông đã hô hào phßi đßi mßi chính trß...

Tßi càng nßng hßn khi ông cß sßy dân chß rất mßnh mß:

“Dân chß không phßi là ban đßn, không phßi là mß rßng dân chß (mß rßng). Đó là quyßn của dân, với tß cách là ngßng i làm nên lßch sß, không phßi là ban phát, do tßm lòng của ngßng i lãnh đßo này hay ngßng i lãnh đßo kia. Thßc chßt của dân chß hóa là khßi đßng trí tuệ của toàn dân tßc đß tháo gß khó khăn và đßa đßt nßc đi lên kßp thời đßi.”

Ông đòi phßi đßnh dân tham gia quyßt định vßn mßnh dân tßc, chß không chß mình ĐCSVN...”(hßt trích)

Trong bài, Tißn Sĩ Nguyễn Thanh Giang cũng cho biết, khi ông Trần Xuân Bách chßt vì bệnh vào ngày 1 tháng 1 năm 2006, thß 82 tuổi, và:

“Trong tang lß, Hà Sß Phu đã vißng đôi câu đßi:

Đßng XUÂN đã hßng đa nguyên, sao đß đßc mß vß Chín sußi?

Chißc BÁCH gißa dòng đßn đßc, âu đành duyên nß với Ba sinh!”(hßt trích)

Nhß thß, cß may Gorbachev tßi Việt Nam có phßi đã bißn mßt theo cùng ông Trần Xuân Bách?

Hay là trong mặt cß may mßi, sß có mßt nhóm trong Đßng CSVN tßnh ngß vì thßy đã nhßng bß lãnh thß, lãnh hßi cho TQ quá nhißu, rồi sß đßng hßng đß đßa đßt nßc vß hßng tß do, dân chß, nhân quyßn?

Chúng ta không rõ chuyßn tßng lai. Nhưng các thßa thußn không nêu rõ trong hßi nghß gißa

Gorbachev C a Vi t Nam

T c Gi #7843;: Tr n Kh i

Ch #250;a Nh #7853;t, 03 Th #225;ng 7 N #259;m 2011 10:55

Th  Tr  ng H  Xuân S n v i c c l nh đ o CSTQ qu nhi n l  kh  nghi, c  th  s  b p ch t m i m m s ng t  ng l i c a d n Vi t.

Đ ng ng i, th c đ ng ng i